

Số: 49/2022/QĐST-HNGĐ

Đức Thọ, ngày 21 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH
LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị C, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn TT, xã VT, huyện VL, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Anh Phan Bùi T, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn VT, xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 57; Khoản 1, 2 Điều 81; Khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị C và anh Phan Bùi T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng: Đôi bên đương sự thỏa thuận thống nhất giao bốn con chung: Phan Tuấn A, sinh ngày 19/4/2007; Phan Tuấn N, sinh ngày: 29/5/2013; Phan Tuấn T, sinh ngày: 02/6/2015 và Phan Nhã U, sinh ngày: 08/9/2018 cho chị Lê Thị C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con mỗi con đủ 18 tuổi. Chị Lê Thị C không yêu cầu anh Phan Bùi T cấp dưỡng nuôi các con nên Tòa không

xem xét. Anh Phan Bùi T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản và khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị C thỏa thuận nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp theo biên lai thu tiền số 0013104 ngày 06/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Số tiền còn lại hoàn trả cho chị C là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện ĐT;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện ĐT;
- Các đương sự;
- UBND xã VT;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Trọng